

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN BÐ**  
**TỈNH BÌNH PHƯỚC**  
Số: 135/2023/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*BÐ, ngày 26 tháng 10 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

*Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

*Người bị kiện:* Ông Bùi Đức T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, nuôi con chung của bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1999

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2023, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

*Người bị kiện:* Ông Bùi Đức T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án do thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Bùi Đức T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên Bùi Thảo V, sinh ngày 15/02/2022 và Bùi Tiến Đ, sinh ngày 15/02/2022 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/ tháng/ 02 con, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/11/2023 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Ông T được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà N, ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kiều My**